

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÌN HỒ
TỈNH LAI CHÂU
Số: 13/2023/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Sin Hồ, ngày 21 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 20/2022/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: chị Vàng Thị C, sinh năm: 1988; Địa chỉ: bản NT, xã PT, huyện SH, tỉnh LC.

- Bị đơn: anh Giàng A S, sinh năm: 1985; địa chỉ: bản NT, xã PT, huyện SH, tỉnh LC.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 85,86 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí tòa án,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Vàng Thị C và anh Giàng A S.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: chị Vàng Thị C và anh Giàng A S thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Vàng Thị C và anh Giàng A S có 02 con chung là Giàng A S1, sinh ngày 18/10/2015 và cháu Giàng A T, sinh ngày 20/02/2012.

Giao cháu Giàng A S1 và cháu Giàng A T cho chị Vàng Thị C là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Giàng A S không trực tiếp nuôi con chung có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với chị Vàng Thị C và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: chị Vàng Thị C và anh Giàng A S không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2.4. Về tài sản chung: Chị Vàng Thị C và anh Giàng A S không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2.5. Về khoản nợ chung: anh Giàng A S và chị Vàng Thị C có vay nợ, Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu số tiền 50.000.000 đồng (bằng trừ: năm mươi triệu đồng). anh S, chị C và phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Sìn Hồ thỏa thuận. Sau khi ly hôn anh S là người có trách nhiệm trả số tiền 50.000.000 đồng tiền gốc và lãi suất phát sinh cho Ngân hàng chính sách xã hội huyện Sìn Hồ, chị Vàng Thị C có trách nhiệm trả cho anh S số tiền 15.000.000 đồng. Chị C, anh S và Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Sìn Hồ, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2.6. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Vàng Thị S và anh Giàng A S xin được miễn nộp tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- Chi cục THADS huyện Sìn Hồ;
- UBND xã Pa Tần;
- Các đương sự;
- Lưu. Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Hằng Hải